TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15 – LÂM ĐỒNG,** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 12/8/2026
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con; cấp dưỡng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hoàng và bà Phan Thị Bích;

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Nga, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Linh Đan – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng (Trụ sở chính), xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 321/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2025, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, cấp dưỡng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên toà số 57/2026/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Dương Thị Khánh B**, sinh năm: 2002 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ thường trú: Khu phố M, phường N, tỉnh L.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Trọng H**, sinh năm: 1995 *(Có mặt)*

Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố T, phường L1, tỉnh L.

(*Bà B có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà B trình bày: Bà và ông H đăng ký kết hôn năm 2022 tại Ủy ban nhân dân phường N. Trong quá trình chung sống, cả hai thường phát sinh mâu thuẫn, ông H thường xuyên nhậu nhẹt, bạo hành và xúc phạm bà. Cả hai đã không còn sống chung với nhau. Hiện nay, bà nhận thấy cả hai không còn khả năng hàn gắn tình cảm, do đó bà yêu cầu được ly hôn với ông H.

Về con chung: Bà và ông H có 01 con chung là Nguyễn Hoàng H1, sinh ngày 30/11/2021. Tại đơn khởi kiện, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, yêu cầu ông H phải cấp dưỡng nuôi con mức 3.000.000đ/tháng. Quá

trình giải quyết, bà B thay đổi ý kiến về cấp dưỡng, không yêu cầu ông H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Trọng H trình bày ý kiến: Ông và bà B đăng ký kết hôn năm 2022 tại Ủy ban nhân dân phường N. Trong quá trình chung sống, cả hai thường phát sinh mâu thuẫn, ông thừa nhận có nhậu nhẹt, chửi bới và đánh đập bà B do những mâu thuẫn về vấn đề tiền bạc. Cả hai đã không sống chung với nhau từ tháng 10/2025 cho đến nay. Ông đồng ý ly hôn với bà B.

Về con chung: Ông và bà B có 01 con chung là Nguyễn Hoàng H1, sinh ngày 30/11/2021. Ông yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu bà B phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử sơ thẩm: Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự. Thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp tống đạt văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật; Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và Thư ký thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về phiên tòa sơ thẩm; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quy định.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà B, bà Dương Thị Khánh B được ly hôn với ông Nguyễn Trọng H; Giao con chung cho bà B trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung không xem xét giải quyết. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của các bên đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Dương Thị Khánh B khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Trọng H; Yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, yêu cầu cấp dưỡng nên quan hệ tranh chấp trong vụ án là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, cấp dưỡng" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Bị đơn ông Nguyễn Trọng H có nơi cư trú tại Tổ dân phố T, phường L1, tỉnh L, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng theo quy định tại Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

[3] Tại phiên toà nguyên đơn vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[4] Bà B và ông H đăng ký kết hôn ngày 15/02/2022 tại UBND phường N, Tp. P cũ trên cơ sở tự nguyện. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ.

[5] Nguyên đơn trình bày quá trình chung sống cả hai phát sinh nhiều mâu thuẫn, ông H nhậu nhẹt bạo hành và xúc phạm bà, cả hai đã không còn sống chung với nhau, điều này phù hợp với lời thừa nhận của ông H và biên bản xác minh tại địa phương. Tại phiên tòa, ông H thống nhất ly hôn với bà B. Những căn cứ nêu trên thể hiện mâu thuẫn vợ chồng giữa bà B và ông H thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải chấp nhận cho bà B được ly hôn với ông H.

[6] Về con chung: Bà B và ông H có 01 con chung là Nguyễn Hoàng H1, sinh ngày 30/11/2021. Các đương sự đều yêu cầu được nuôi con chung, tuy nhiên, việc giao con cho ai trực tiếp nuôi dưỡng cần xem xét đến điều kiện nuôi con của các bên để đảm bảo quyền lợi, và sự phát triển mọi mặt của con chưa thành niên. Xét thấy, về mặt kinh tế ông H và bà B đều lao động có thu nhập để nuôi con. Tuy nhiên, ông H thừa nhận quá trình sống chung, ông H nhậu nhẹt và có hành vi bạo hành, chửi mắng bà B, việc này về lâu dài sẽ trực tiếp ảnh hưởng đến tính cách của trẻ, đồng thời, cháu H1 đang còn nhỏ cần sự gần gũi chăm sóc của người mẹ nhiều hơn. Hiện nay, cháu H1 cũng đang sinh sống cùng với bà B, việc thay đổi môi trường sống phần nào làm ảnh hưởng đến sự phát triển tâm lý của trẻ. Bên cạnh đó, ông H cũng thừa nhận rằng bà B chăm sóc cháu H1 tốt hơn ông. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần giao con chung cho bà B trực tiếp nuôi dưỡng để đảm bảo sự ổn định về nơi ở, học tập và sự phát triển mọi mặt của con chưa thành niên, điều này cũng phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình.

[7] Về cấp dưỡng nuôi con: Tại đơn khởi kiện, bà B yêu cầu ông H phải cấp dưỡng nuôi con chung mức 3.000.000đ/tháng. Quá trình giải quyết, bà B rút yêu cầu cấp dưỡng, mặc dù đã được giải thích về quyền yêu cầu cấp dưỡng để đảm bảo chi phí nuôi dưỡng con chung và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên, bà B vẫn xác định không yêu cầu ông H phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, việc rút yêu cầu của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Do đó, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn liên quan đến cấp dưỡng nuôi con chung.

[8] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[9] Về án phí, nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Điều 19, 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Dương Thị Khánh B đối với ông Nguyễn Trọng H về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, cấp dưỡng".

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Dương Thị Khánh B được ly hôn với ông Nguyễn Trọng H.

2. Về con chung: Giao cho bà Dương Thị Khánh B trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hoàng H1, sinh ngày 30/11/2021.

Ông Nguyễn Trọng H có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, các đương sự đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

3. Về cấp dưỡng: Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện về cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không tranh chấp, nên không xem xét giải quyết.

5. Án phí: Bà Dương Thị Khánh B phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0010990 ngày 19/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Bà B đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

6. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được hoặc niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND Khu vực 15 – Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thùy Trang